

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: - Ông **Hồ Văn Ph**, sinh năm: 1965.

- Bà **Ngô Thị Diễm Th**, sinh năm: 1966

Cùng địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Văn Ph**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: ấp 5, xã S, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn Ph có trách nhiệm di dời (hoặc đồn bỏ) 02 cây dừa trên 06 năm tuổi; 01 cây dừa dưới 04 năm tuổi và tháo dỡ hàng rào trụ gỗ tạp, kéo lưới B40, để mở lối đi cho ông Hồ Văn Ph, bà Ngô Thị Diễm Th trên phần đất theo đo đạc thực tế là 30,3m², thuộc thửa 202b, tờ bản đồ 17, tại xã Sơn Phú, huyện G, tỉnh B, hiện do ông Lê Văn Ph đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Có hồ sơ đo đạc kèm theo). Cụ thể phần lối đi có các cạnh như sau: Cạnh 1-2: 30,45m; cạnh 2-3: 1m; cạnh 3-4: 30,57m và cạnh 4-1: 1m.

Phần lối đi này gia đình ông Ph, bà Th được quản lý sử dụng và tuân thủ các điều kiện đảm bảo trong quá trình sử dụng đất của các bên mà pháp luật quy định.

Ông Ph, bà Th có quyền đăng ký việc xác lập quyền sử dụng đất hạn chế đối với phần lối đi có diện tích qua đo đạc thực tế là 30,3m², thuộc thửa 202b, tờ bản đồ 17, mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, tại xã S, huyện G, tỉnh B, hiện do ông Lê Văn Ph đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tuyên bố hạn chế quyền sử dụng đất của ông Lê Văn Ph đối với phần diện tích làm lối đi mà ông Ph có nghĩa vụ mở cho ông Ph, bà Th được quyền sử dụng giới hạn chiều cao lối đi là 04m tính từ mặt đất.

- Về án phí: Ông Hồ Văn Ph và bà Ngô Thị Diễm Th đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Do ông Ph bà Th đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí nên được khấu trừ. Hoàn lại cho ông Ph, bà Th 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0000418 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện G.

Về Chi phí tố tụng: ông Ph, bà Th đồng ý chịu và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS& D huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Phòng GDKT T&A D tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thế Trang Đền